

Bản án số: 11/2021/HNGĐ-ST
Ngày 23-3-2021
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Biên

Bà Hoàng Thị Chính.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trịnh Việt Anh - Thư ký Toà án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Kiến An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 265/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 166/2021/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Lê Thị D; nơi cư trú: Tổ 35, Khu 6, phường N, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; có mặt tại phiên tòa.

- **Bị đơn:** Ông Mai Văn R; nơi cư trú: Tổ 35, Khu 6, phường N, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là bà Lê Thị D trình bày:

Bà và ông Mai Văn R kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Nam Sơn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng vào ngày 24 tháng 7 năm 2009. Sau khi kết hôn, bà và ông R về sống chung tại Tổ 35, Khu 6, phường N, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống, giữa bà và ông Mai Văn R xảy ra nhiều mâu thuẫn, cuộc sống gia đình luôn căng thẳng. Nguyên nhân chính là do tính cách hai bên không hợp nhau, luôn bất đồng nhau về quan điểm sống. Mặc dù đã được gia đình, bạn bè động viên khuyên giải nhưng không giải quyết được mâu thuẫn của vợ chồng mà ngược lại ngày càng trầm trọng hơn. Đến nay tình cảm của bà đối với ông Mai Văn R không còn, mâu thuẫn vợ

chồng đã căng thẳng và trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên bà đề nghị Tòa án nhân dân quận Kiến An giải quyết cho bà được ly hôn với ông Mai Văn R. Về con chung: Bà và ông Mai Văn R không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An: Quá trình tiến hành tố tụng của Tòa án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: Nguyên đơn chấp hành đầy đủ các quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chưa chấp hành đầy đủ các quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự; Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, Hội đồng xét xử về cơ bản đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giải quyết cho bà Lê Thị D được ly hôn với ông Mai Văn R; về con chung và tài sản chung do bà D không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Về án phí, buộc bà Lê Thị D phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền thụ lý, giải quyết vụ án: Ông Mai Văn R là bị đơn, hiện cư trú tại Tổ 35, Khu 6, phường N, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt ông Mai Văn R: Tòa án nhân dân quận Kiến An đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Mai Văn R không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Mai Văn R.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị D và ông Mai Văn R kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng ngày 24 tháng 7 năm 2009. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Căn cứ vào lời khai của bà Lê Thị D và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định bà Lê Thị D và ông Mai Văn R trong quá trình chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, lối sống, tính cách không hợp nhau. Tại phiên tòa, bà Lê Thị D xác định tình cảm giữa bà và ông R không còn, bà giữ nguyên quan điểm xin ly hôn với ông Mai Văn R. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Lê Thị D với ông Mai Văn R đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của bà Lê Thị D là phù hợp pháp luật và thực tế vụ kiện, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Bà Lê Thị D và ông Mai Văn R không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Bà Lê Thị D không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về tài sản.

[6] Về án phí: Bà Lê Thị D phải nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Lê Thị D ly hôn ông Mai Văn R.
2. Về con chung: Không có.
3. Về tài sản chung: Bà Lê Thị D không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.
4. Về án phí: Bà Lê Thị D phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015175 ngày 26 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, bà Lê Thị D đã nộp đủ án phí sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Bà Lê Thị D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ông Mai Văn R có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Kiến An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- UBND phường N, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng (ĐKKH: 24/7/2009);
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Minh Thông